

Ngày 31/12/2025	93,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.2%	-1.9%	-2.3%

2025	
ROE	10.8%
	+/- YoY ▼ 8.1%

Q4/25		
DT thuần	2,278	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 913 ▲ 66.9%	YoY ▲ 200 ▲ 9.6%

2025	
DT thuần	6,360
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1,997 ▼ 23.9%

Q4/25		
LN gộp	473	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 100 ▲ 26.7%	YoY ▼ 44.0 ▼ 8.6%

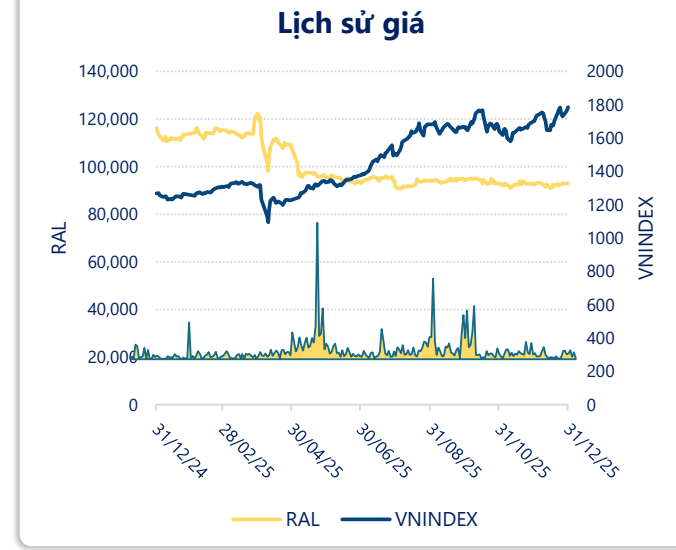
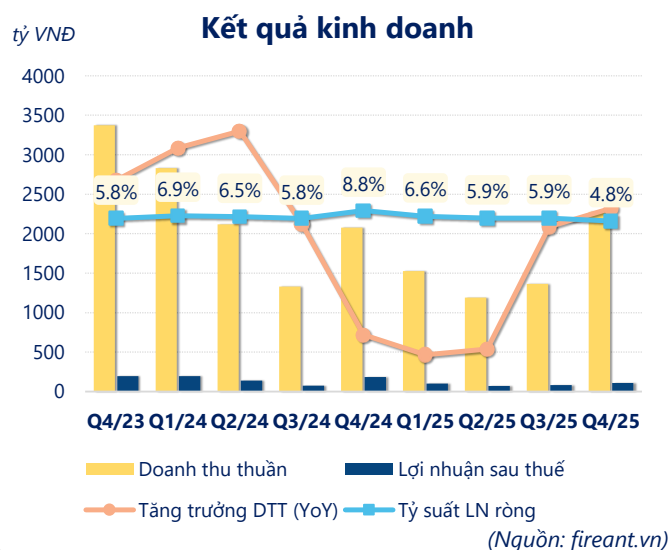
2025	
LN gộp	1,432
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 478 ▼ 25.0%

Q4/25		
LN thuần	127	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 35.3 ▲ 38.5%	YoY ▼ 70.0 ▼ 35.5%

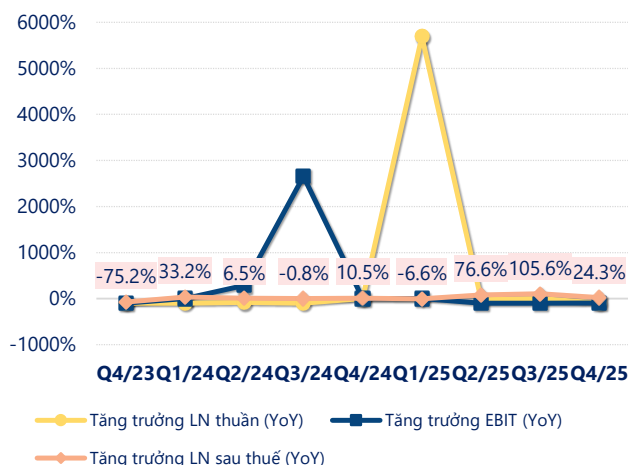
2025	
LN thuần	413
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 222 ▼ 35.0%

Q4/25		
LN sau thuế	110	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 29.2 ▲ 35.6%	YoY ▼ 73.0 ▼ 40.1%

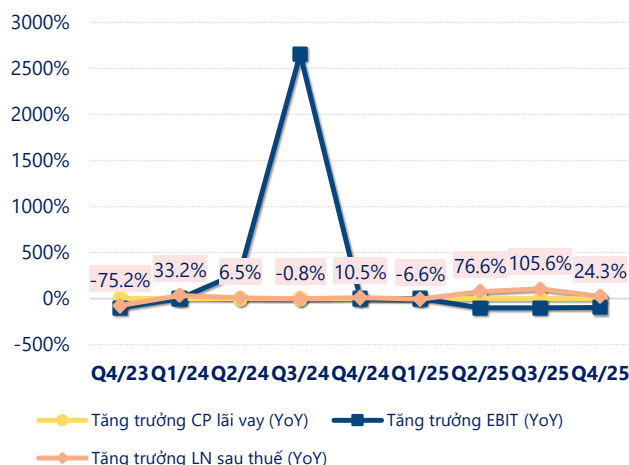
2025	
LN sau thuế	361
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 232 ▼ 39.1%



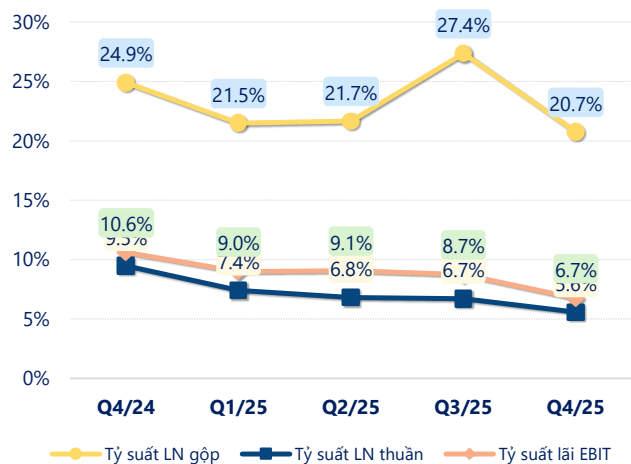
Tăng trưởng lợi nhuận



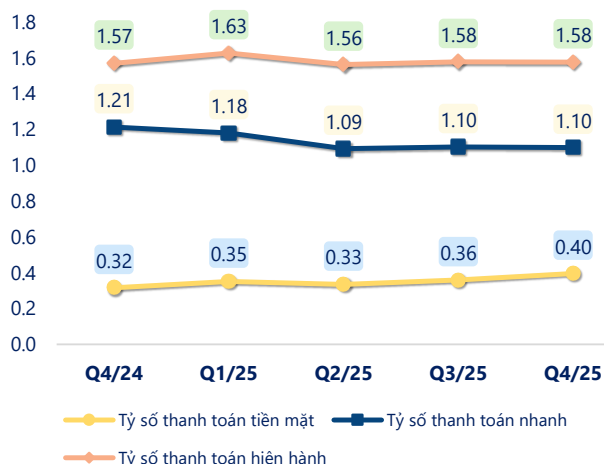
Tăng trưởng chi phí



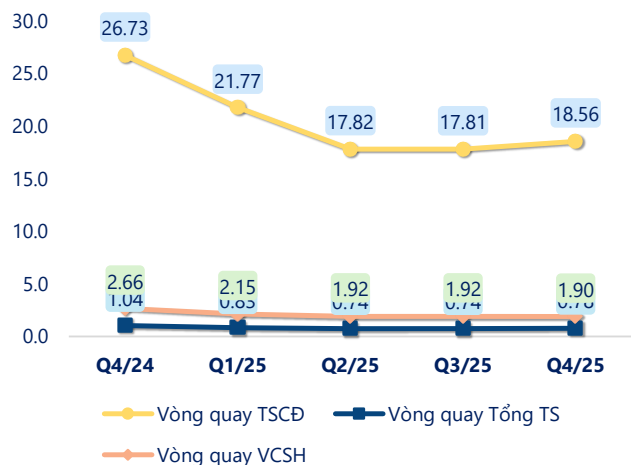
Tỷ suất lợi nhuận



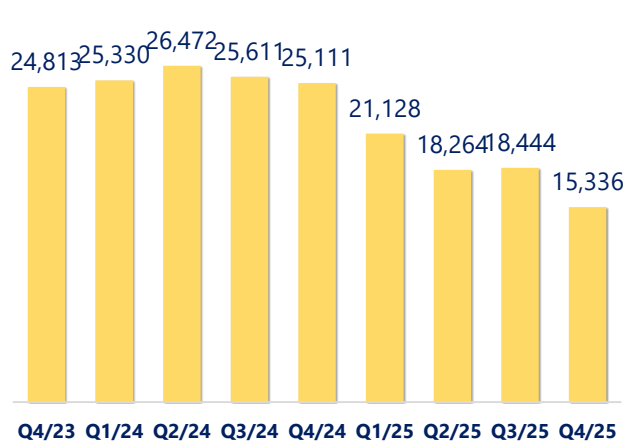
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,278	2,078	9.6%	6,360	8,357	-23.9%
Giá vốn hàng bán	1,805	1,560	15.7%	4,928	6,446	-23.6%
Lợi nhuận gộp	473	517	-8.6%	1,432	1,910	-25.0%
Doanh thu HĐTC	1.39	12.5	-88.9%	21.6	25.6	-15.7%
Chi phí TC	34.8	33.8	2.8%	114	116	-2.4%
Chi phí lãi vay	26.6	23.4	13.5%	105	83.7	25.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	276	262	5.4%	812	1,068	-24.0%
Chi phí QLDN	36.2	36.9	-1.9%	116	117	-1.5%
LN thuần từ HĐKD	127	197	-35.5%	413	635	-35.0%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.01	-10.0%	0.57	-4.32	113%
LN trước thuế	127	197	-35.5%	413	630	-34.4%
Lợi nhuận sau thuế	110	183	-40.1%	361	593	-39.1%
LNST của CĐ cty mẹ	110	183	-40.1%	361	593	-39.1%

(Nguồn: fireant.vn)

